

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc Kết quả lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

- Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội;

- Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

- Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

- Căn cứ Nghị quyết số 15/QĐ-XLDK ngày 30/01/2026 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc Phê duyệt chủ trương chuyển nhượng và giá khởi điểm để lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá quyền sử dụng 3.400 m² đất của Tổng công ty tại Tam Đảo;

- Căn cứ Thông báo số 167/XKLD-KHĐT&TCC ngày 02/02/2026 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc Lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản khu đất Tam Đảo;

- Căn cứ Giấy ủy quyền số 266/UQ-XLDK ngày 27/02/2026 của Tổng giám đốc Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc thực hiện ký kết hợp đồng lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá quyền sử dụng 3.400 m² đất của PetroCons tại Tam Đảo và ký các hồ sơ, tài liệu liên quan đến toàn bộ quá trình đấu giá khu đất.

Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam thông báo về việc kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, nội dung cụ thể như sau:

I. Kết quả lựa chọn

1. Tài sản đấu giá: quyền sử dụng 3.400 m² đất của Tổng công ty PetroCons tại thửa đất số 6, tờ bản đồ số 20 tại thôn 1, thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ);

2. Giá khởi điểm: 210.633.400.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm mười tỷ, sáu trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn);

3. Tên, địa chỉ Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: i) Tên đơn vị: Công ty Đấu giá Hợp danh VNA; ii) Địa chỉ: Nhà số 50, liên kè 3, khu đô thị Đại Thanh, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội; iii) Tổng số điểm: 100 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. Kết quả chấm điểm

Các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn:

1. Công ty Đấu giá Hợp danh VNA
2. Công ty Đấu giá hợp danh Thành An

Thực hiện hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản tại Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 và các tiêu chí lựa chọn của Tổng công ty tại Thông báo số 167/XKLD-KHĐT&TCC ngày 02/02/2026, Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam thông báo kết quả chấm điểm cụ thể tại bảng tổng hợp như sau:

TT	NỘI DUNG	Mức tối đa	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh VNA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện		
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0	19,0	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0	10,0	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0	5,0	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0	5,0	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0	5,0	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0	2,0	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0	3,0	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0	2,0	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực	1,0	1,0	1,0

TT	NỘI DUNG	Mức tối đa	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh VNA
	<i>tuyển</i>			
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0	1,0	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16,0	16,0	16,0
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0	4,0	4,0
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0	2,0	2,0
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0	2,0	2,0
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4,0	4,0	4,0
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4,0	4,0	4,0
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0	2,0	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0	2,0	2,0
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giú, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4,0	4,0	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0	56,4	57,0
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i>	15,0	15,0	15,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	12,0		
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	13,0		
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14,0		
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0	15,0	15,0
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</i>	7,0	7,0	7,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	4,0		
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5,0		
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6,0		
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0	7,0	7,0
3.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề</i>	7,0	7,0	7,0

TT	NỘI DUNG	Mức tối đa	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh VNA
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0		
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0		
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0		
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0	7,0	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3,0	2,4	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3,0		3,0 (68 cuộc)
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề		2,4 (55 cuộc*3/68)	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo			
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	7,0	7,0	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	4,0		
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0		
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0		
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0	7,0	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4,0	4,0	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0		
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0		
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0	4,0	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4,0	4,0	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0		
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0		
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0	4,0	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5,0	5,0	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0		
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0		
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành	5,0	5,0	5,0

TT	NỘI DUNG	Mức tối đa	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh VNA
	<i>nghe từ 05 năm trở lên</i>			
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0	5,0	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0		
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0		
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0	5,0	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0	3,0	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	2,0	2,0	2,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó.	3,0	0	3,0
3.	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau: - Có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội - Có từ 06 chi nhánh trở lên. - Giám đốc của tổ chức hành nghề đấu giá đồng thời là tư vấn viên pháp luật tại Trung tâm tư vấn pháp luật Học viện Tư pháp và đồng thời giảng dạy trong lĩnh vực đấu giá tại Học viện Tư pháp.	3,0	1,0	3,0
	Tổng	100	94,4	100

Trên cơ sở căn cứ các quy định về hướng dẫn lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và kết quả chấm điểm như nêu trên, Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam thông báo Công ty Đấu giá Hợp danh VNA là đơn vị được lựa chọn đấu giá quyền sử dụng 3.400 m² đất của Tổng công ty PetroCons tại thửa đất số 6, tờ bản đồ số 20 tại thôn 1, thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ).

Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam thông báo tới các tổ chức đấu giá được biết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD TCT (để b/c);
- Ban kiểm soát TCT (để b/c);
- Lưu VT, KHĐT&TCC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Bùi Sơn Trường